

Bản án số: 329/2020/HS-ST

Ngày 30 - 11 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN TỈNH B DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Thiện;
2. Ông Nguyễn Văn Đảm;

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Phạm Thanh Trang – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh B Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh B Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh B Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 325/2020/TLST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 336/2020/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Vi Văn P, sinh ngày 25 tháng 4 năm 2000 tại tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Bản Lưu P, xã Lưu K, huyện T, tỉnh Nghệ An; chỗ ở: 32 Bùi Công T, ấp 3, xã Đông T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vi Văn V, sinh năm 1964 và bà Lương Thị S, sinh năm 1965; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 06/02/2020). Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

1. Ông Nguyễn Công L, sinh năm 2000, nơi cư trú: Tổ 10, Định X, xã Vĩnh Q huyện V, tỉnh B Định. Người đại diện hợp pháp: Bà Nguyễn Thị O, sinh năm 1978, nơi cư trú: Tổ 10, Định X, xã Vĩnh Q, huyện Vĩnh T, tỉnh Bình Định, là đại diện theo ủy quyền, văn bản ủy quyền ngày 26/11/2020. Có mặt.

2. Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1994, chết ngày 13/10/2019. Người đại diện hợp pháp của ông Đ: Ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1958 và bà Trần Thị T, sinh năm 1965; cùng nơi cư trú: 120 ấp Hai L, xã Ngọc H, huyện Giồng R, tỉnh Kiên Giang.

Ông S ủy quyền cho bà T tham gia tố tụng. Vắng mặt, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1996, nơi cư trú: Thôn An N, xã V, huyện V, tỉnh B Định. Vắng mặt, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

2. Bà Nguyễn Thị O, sinh năm 1978, nơi cư trú: Tổ 10, Định X, xã Vĩnh Q, huyện Vĩnh T, tỉnh B Định. Có mặt.

3. Ông Nguyễn Thái B, sinh năm 1972, nơi cư trú: Luật B, xã Phước Q, huyện T, tỉnh B Định. Vắng mặt.

4. Bà Huỳnh Thị Bích T, sinh năm 1994, nơi cư trú: 102 ấp Vĩnh N, xã Vĩnh B, huyện Vĩnh T, thành phố Cần Thơ. Có mặt.

Những người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng:

1. Bà Nguyễn Thị Thanh N, sinh năm 2002. Vắng mặt.

2. Ông Trần Nhật H, sinh năm 2003. Có mặt.

3. Bà Tiết Thị Mỹ D, sinh năm 1980. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 21 giờ 00 phút ngày 29/9/2019, Vi Văn P điều khiển xe mô tô biển số 65L1 – 242.02 chở theo phía sau ông Nguyễn Văn Đ lưu thông trên đường Đông Nhì hướng từ đường Nguyễn Văn Tiết về chợ Lái Thiêu, khi đi đến đoạn đường trước số nhà 9/8 đường Đông Nhì, khu phố Đông Nhì, phường Lái Thiêu, do P nhìn thấy có một xe ô tô con (không xác định rõ biển số) đang lưu thông phía trước nên P muốn vượt lên. Lúc này P điều khiển xe lưu thông sang làn đường bên trái dẫn đến va chạm vào bên trái của xe mô tô biển số 77S9 – 7137 do ông Nguyễn Công L, sinh năm 2000 chở theo sau ông Nguyễn Văn H đang lưu thông đúng phần đường theo hướng ngược lại. Hậu quả làm ông L và ông H té ngã xuống đường bị thương, còn ông Đ ngồi sau xe của P cũng té ngã xuống đường rồi tử vong sau cấp cứu.

Sau tai nạn hiện trường để lại như sau:

Hiện trường là đường Đông Nhì thuộc khu phố Đông Nhì, phường Lái Thiêu, thành phố Thuận An, tỉnh B Dương. Mặt đường rộng 07m được trải nhựa phẳng, thẳng. Đoạn đường được chia thành hai chiều xe lưu thông bởi dây vạch sơn đứt quãng ở giữa, mỗi chiều đường rộng 3,5m.

Xe mô tô hai bánh biển số 65L1-242.02 nằm trên vỉa hè mép lề phải đầu xe quay về hướng đường Nguyễn Văn Tiết, trực trước xe cách mép phải 0,95m và cách trụ điện trước số nhà 9/8 Đông Nhì khoảng cách 3,6m, cách trục sau mép phải 0,2m.

Xe mô tô hai bánh biển số 77S9-7137 nằm ngã nghiêng bên phải trên chiều đường đi về đường Nguyễn Văn Tiết đầu xe hướng về đường Nguyễn Văn Tiết, trực trước xe cách mép phải 4 là 18,5m.

Tại bản kết L giám định pháp y tử thi số 605/KL-KTHS ngày 15/10/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang kết L như sau: Nguyên nhân chết của nạn nhân Nguyễn Văn Đ là do: Chấn thương sọ não.

Tại bản kết L giám định pháp y về thương tích số 604/2019/GĐPY ngày 27/12/2019 của Trung tâm Pháp y – Sở Y tế tỉnh B Dương kết L: Ông Nguyễn Công L bị gãy 1/3 giữa xương cánh tay trái, đang kết hợp xương, tổn thương dây thần kinh quay trái; cắt 1/3 trên cẳng chân trái, mổ cắt lành. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 63%.

Tại bản kết L giám định số 171/GĐCH-PC09 ngày 28/10/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B Dương kết L như sau:

- Điểm va chạm đầu tiên giữa xe mô tô hai bánh biển số 77S9-7137 với xe mô tô hai bánh biển số 65L1-242.02 là dấu vết cong, trượt xước cạnh phải vành và lốp bánh trước có chiều từ mặt lấn vào trong, vết trượt xước đầu trực trước bên trái có chiều từ trước về sau của xe mô tô biển số 77S9-7137 phù hợp va chạm với mặt trước ngoài lốc máy bên trái, đầu cần số trước, gác chân trước bên trái xe mô tô biển số 65L1-242.02; Dấu vết vỡ ốp nhựa đầu xe, búng trái xe mô tô biển số 77S9-7137 phù hợp va chạm với tay cầm trái, bên trái đầu xe mô tô biển số 65L1-242.02.

- Dấu vết mài mòn các chi tiết bên trái gồm: Đầu tay cầm, tay phanh, ốp nhựa, gác chân trước, gác chân sau, ốp nhựa ống xả xe mô tô biển số 65L1-242.02 và các chi tiết bên phải gồm cạnh ngoài chân phanh, gác chân trước, tay nắm sau yên của xe mô tô 77S9-7137 phù hợp va chạm với mặt đường.

- Cơ chế hình thành dấu vết trên các phương tiện là: Xe mô tô biển số 65L1-242.02 đang lưu thông trên đường Đông Nhì thì va chạm với xe mô tô biển số 77S9-7137 theo chiều ngược lại bên trái làm xe mô tô biển số 65L1-242.02 đổ ngã sang trái, xe mô tô 77S9-7137 đổ ngã sang phải va chạm với mặt đường, tạo ra các dấu vết trên hai phương tiện, gây ra vụ tai nạn giao thông trên.

Kết quả xét nghiệm sinh hóa tại Trung tâm y tế thị xã (nay là thành phố) Thuận An lúc 22 giờ 07 phút ngày 29/09/2019, kiểm tra nồng độ cồn trong máu đối với Vi Văn P là 169,18mg/dl.

Quá trình điều tra ông Nguyễn Văn H từ chối giám định thương tích và không yêu cầu xử lý đối với Vi Văn P. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã (nay là thành phố) Thuận An đã ra quyết định trưng cầu giám định tỷ lệ thương tích và ra quyết định dẫn giải đối với ông Nguyễn Văn H, nhưng ông H đã từ chối giám định thương tích và không chấp hành quyết định dẫn giải.

Cáo trạng số 335/CT-VKS-TA ngày 04/11/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh B Dương đã truy tố bị cáo Vi Văn P về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định như bản cáo trạng đã truy tố và xác định: Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường thiệt hại; bị hại và đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Kiểm sát viên đề nghị xử phạt bị cáo Vi Văn P mức án từ 04 (bốn) năm đến 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù. Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Đã giải quyết xong nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét

Tại phiên tòa, bị cáo khai nH toàn bộ hành vi phạm tội giống nội dung Viện kiểm sát truy tố. Bị cáo đã ăn năn hối cải nên xin được giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời.

Người đại diện hợp pháp của bị hại ông Nguyễn Công L là bà Nguyễn Thị O đồng thời bà O là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan thống nhất trình bày: Bà Nguyễn Thị O là mẹ ruột của ông Nguyễn Công L. Sự việc xảy ra ngày 29/9/2019 không ai mong muốn, hiện tại ông L sức khỏe yếu, chân bị teo lại nhưng vẫn còn sống là hạnh phúc của gia đình. Đối với bị cáo Vi Văn P đã bồi thường cho gia đình số tiền 20.000.000đồng (hai mươi triệu đồng), bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, cũng bị gãy xương hàm mặt nên bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì nữa và chỉ mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo còn cơ hội sửa sai. Đối với xe mô tô hai bánh biển số 77S9-7137 do ông Nguyễn Thái B đứng tên giấy chứng nH đăng ký xe, ông B đã bán xe mô tô trên cho bà Nguyễn Thị O là mẹ của Nguyễn Công L, nhưng không làm thủ tục sang tên, nay xe mô tô hai bánh biển số 77S9-7137 là tài sản thuộc sở hữu của bà O nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô trên cho bà O, bà O không có bất kỳ yêu cầu gì khác.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Huỳnh Thị Bích T trình bày: Đối với xe mô tô hai bánh biển số 65L1-242.02 do bà Huỳnh Thị Bích T đứng tên giấy chứng nH đăng ký xe là tài sản của bà T. Bà T là người làm cùng công ty với Vi Văn P, vào ngày 29/9/2019, bà T cho P mượn xe mô tô trên để đi lại nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô trên cho bà T. Vì vậy, bà T không có bất kỳ yêu cầu gì khác.

NH ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nH định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Vi Văn P đã thành khẩn khai nH toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với các tình tiết như bản cáo trạng đã truy tố, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường tai nạn giao thông, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở nH định: Vi Văn P có giấy phép lái xe hạng A1, khoảng 21 giờ 00 phút ngày 29/9/2019, P điều khiển xe mô tô biển số 65L1 – 242.02 chở theo phía sau ông Nguyễn Văn Đ lưu thông trên đường Đông Nhì hướng từ đường Nguyễn Văn Tiêt về chợ Lái Thiêu, khi đi đến đoạn đường trước số nhà 9/8 đường Đông Nhì, khu phố Đông Nhì, phường Lái Thiêu, thành phố Thuận An, tỉnh B Dương thì P điều khiển xe lưu thông sang làn đường bên trái dẫn đến va chạm vào bên trái của xe mô tô biển số 77S9 – 7137 do ông Nguyễn Công L chở theo sau ông Nguyễn Văn H đang lưu thông đúng phần đường theo hướng ngược lại. Hậu quả làm cả hai xe ngã xuống đường, ông Đ tử vong sau cấp cứu; ông Nguyễn Công L bị thương với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 63%; ông H bị thương nhẹ.

Hành vi của bị cáo đã uống rượu có nồng độ cồn trong máu là 169,18mg/dl và điều khiển xe mô tô đi không đúng làn đường quy định là nguyên nhân gây ra tai nạn giao thông đã vi phạm khoản 8 Điều 8 và Điều 9 Luật Giao thông đường bộ và gây hậu quả làm cho ông Nguyễn Văn Đ chết, ông Nguyễn Công L bị thương với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 63% nên đủ yếu tố cấu thành tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Mức đề nghị hình phạt của Kiểm sát viên đối với bị cáo là phù hợp với hành vi bị cáo đã thực hiện.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm an toàn giao thông, gây thiệt hại về tính mạng, sức khỏe của người khác, gây ảnh hưởng cho người và phương tiện tham gia giao thông đường bộ. Bị cáo nH thức được hành vi đã uống rượu, bia mà điều khiển phương tiện giao thông là trái pháp luật nhưng nghĩ không xảy ra hậu quả nhưng thực tế xảy ra tai nạn dẫn đến hậu quả làm cho một bị chết sau khi cấp cứu và một người bị thương với tỷ lệ tổn thương cơ thể 63%. Nguyên nhân dẫn đến tai nạn giao thông là do bị cáo uống rượu, bia quá nồng độ cho phép và điều khiển xe không đúng làn đường quy định do đó cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả tội phạm, có xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo thực hiện tội phạm không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; bị hại và đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường chi phí mai táng và chi phí khác cho đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Văn Đ số tiền 30.000.000đồng và bồi

thường cho ông Nguyễn Công L số tiền 20.000.000đồng; ông L, người đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Văn Đ không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Quá trình điều tra ông Nguyễn Văn H từ chối giám định thương tích và không yêu cầu xử lý đối với Vi Văn P. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An đã ra quyết định trưng cầu giám định tỷ lệ thương tích và ra quyết định dẫn giải đối với ông Nguyễn Văn H, nhưng ông H đã từ chối giám định thương tích và không chấp hành quyết định dẫn giải, không yêu cầu bị cáo bồi thường trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với xe mô tô hai bánh biển số 77S9-7137 quá trình điều tra xác định do ông Nguyễn Thái B đứng tên giấy chứng nh đăng ký xe, ông B đã bán xe mô tô trên cho bà Nguyễn Thị O là mẹ của Nguyễn Công L, nhưng không làm thủ tục sang tên, ông B không có yêu cầu gì đối với xe này, xét thấy xe mô tô hai bánh biển số 77S9-7137 là tài sản thuộc sở hữu của bà O nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô trên cho bà O là có căn cứ.

Đối với xe mô tô hai bánh biển số 65L1-242.02 do bà Huỳnh Thị Bích T đứng tên giấy chứng nh đăng ký xe. Bà T là người làm cùng công ty với Vi Văn P, vào ngày 29/9/2019, bà T cho P mượn xe mô tô trên để đi lại, xác định đây là tài sản hợp pháp của bà T nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô trên cho bà T là có căn cứ.

Về án phí: Bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm b khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

- Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Vi Văn P phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

Xử phạt bị cáo Vi Văn P 04 (bốn) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về án phí: Bị cáo Vi Văn P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên

án. Người vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc niêm yết.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nH:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Chi cục THA thành phố Thuận An;
- CQCSĐT Công an thành phố Thuận An;
- Cơ quan THAHS Công an thành phố Thuận An;
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- Bị hại;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

Lê Thị Thu